TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 256/2024/QĐST-HNGĐ	*Quận 3, ngày 21 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 272/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Phạm Chính B, sinh năm 1979
Địa chỉ: 39 Đường H, Phường M, Quận A, TP. Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1979
Địa chỉ: 39 Đường H, Phường M, Quận A, TP. Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Phạm Chính B và bà Nguyễn Thị Thùy D tự nguyện đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 09 do Ủy ban nhân dân Phường M, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 08/02/2006.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Chính B và bà Nguyễn Thị Thùy D thuận tình ly hôn

- Về con chung: Giao 02 con chung là trẻ Phạm Nguyễn VN (sinh ngày 24/4/2008) và trẻ Phạm Nguyễn VG (sinh ngày 12/12/2011) cho bà Nguyễn Thị Thùy D trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Phạm Chính B được quyền đến thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí yêu cầu việc dân sự là 300.000 đồng, ông Phạm Chính B và bà Nguyễn Thị Thùy D chịu nhưng được trừ đi 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai số 0021407 ngày 10/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Ông Phạm Chính B và bà Nguyễn Thị Thùy D đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 3;
- UBND Phường M, Quận A;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Sơn